TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HS-ST
Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Long;

2. Bà Lê Thùy Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2024/TLST-ST ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Hồng T (tên gọi khác: Hiếu), sinh năm: 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ và con; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/02/2007, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Ngô Hồng T 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 18/2007/HSST ngày 01/02/2007, đã được xóa án tích.

Ngày 05/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm đ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt Ngô Hồng T 04 năm tù, về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 161/2014/HSST, chấp hành xong ngày 24/02/2017.

Bị cáo bị bắt giữ chuyển tạm giam ngày 03/12/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Văn T1 (tên gọi khác: Chứng), sinh năm: 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; nơi cư trú: Tổ 14, ấp Phú Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học

vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ và con; anh chị em ruột: Không.

Tiền án: Ngày 29/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Văn T1 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2023.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ chuyển tạm giam ngày 03/12/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Trần Thị D, sinh năm 1963 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 12, ấp B, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Thuận P, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 7, ấp T, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Chí L, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Văn Th, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 5, ấp Phú Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Vũ N, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Võ Thị Hồng H, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 415, Tổ 14, ấp Phú Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Văn Mi, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 14, ấp Phú Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/12/2023, bà Trần Thị D từ nhà đi đến vườn tại địa chỉ số 01, Đường số 804, Tổ 5, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện cửa nhà bị phá khoá, khi vào trong thì phát hiện bị kẻ gian trộm mất tài sản. Cùng ngày, bà D đến trình báo Công an xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua truy xét đối tượng, Công an xã An Phú đã mời Ngô Hồng T và Lê Văn T1 đến trụ sở Công an làm việc. Qua làm việc, T và T1 khai nhận vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/11/2023, sau khi sử dụng trái phép chất ma tuý ở nghĩa địa xã Phú Hòa Đông xong, T1 điều khiển xe gắn máy biển số: 59Y2-409.91 chở T đi về xã An Phú, huyện Củ Chi, khi đến căn nhà số 01, Đường số 804,

Tổ 5, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, T nhìn thấy căn nhà đóng cửa, không ánh sáng đèn nên T kêu T1 dừng xe lại. Sau đó, T đi lại cổng thì thấy cửa khóa nên T leo rào vào sân nhà, đến cửa chính T thấy cửa khoá nên T lấy 01 cây sắt dài khoảng 30cm để bẻ ổ khoá, đột nhập vào nhà thì T nhìn thấy có 01 dàn vi tính, 01 ti vi và 01 máy bơm nước. T tháo lấy 01 máy bơm nước rồi đi ra ngoài tìm T1 nhưng không thấy T1 ở đâu nên T đi bộ trên Đường số 804 hướng ra bờ bao sông Sài Gòn được khoảng 05m, T ném ổ khoá cùng thanh sắt xuống kênh, khoảng 5 phút sau thì T thấy T1 điều khiển xe gắn máy biển số: 59Y2- 409.91 đi từ hướng đường Cây Gõ vào Đường số 804 hướng ra bờ bao sông Sài Gòn lại rước T. Khi lại thì T1 có hỏi T cái gì vậy thì T trả lời là máy bơm nước trộm từ trong nhà ra, T ngồi lên xe T1 điều khiển xe chở T cùng máy bơm về nhà T1 tại Tổ 14, ấp Phú Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì T giấu máy bơm tại hàng trúc trước nhà của T1, sau đó T và T1 vào nhà ngủ. Đến khoảng 03 giờ 45 phút ngày 27/11/2023, T thức dậy và gọi T1 dậy chở T về nhà, nhưng khi đến trước số nhà 01, Đường số 804, Tổ 5, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, T kêu T1 ngừng xe T xuống xe tiếp tục đột nhập đi vào bên trong nhà lấy trộm thêm 01 tivi 32inch, 01 dàn vi tính còn T1 đứng bên ngoài đợi T, khi T ra ngoài thì T1 nhìn thấy T dùng hai tay rinh cùng lúc 01 tivi, 01 dàn vi tính để lên xe, T1 chở T cùng với tài sản vừa trộm được tẩu thoát đến khu đất trống tại Tổ 14, ấp Phú Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ngừng xe. T cùng T1 mang tài sản trộm được cất giấu dưới đường mương gần bụi cây, ở khu đất trống. Sau đó, T cùng T1 đi về nhà của T1 để ngủ. Cùng ngày, T1 mang máy bơm nước bán cho ông Lê Văn Th với giá 400.000 đồng và bán cho ông Nguyễn Vũ N 01 tivi, 01 dàn máy vi tính giá 500.000 đồng. Ngoài ra, Ngô Hồng T còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 16/11/2023, T điều khiển xe gắn máy biển số: 59Y2-40991 của T1 đi chơi về khi đi đến trước nhà của ông Phạm Thuận P thuộc Tổ 7, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, T thấy nhà khoá cửa không có ai nên T chạy xe vào căn nhà hoang cạnh căn nhà không số, T chui rào qua nhà, T thấy cửa bị khoá nên T tiếp tục leo rào qua nhà kế bên trộm được 01 cưa sắt, T leo rào về lại căn nhà không số thì T dùng cưa sắt để cưa ổ khoá, khi cưa được ổ khóa T mở cửa không được, do phía bên trong cánh cửa có khóa nên T qua bên hông nhà dùng cưa sắt cưa cửa sổ đột nhập vào trong nhà T nhìn thấy trong phòng có để 01 bình xịt thuốc trừ sâu, 02 máy cắt cỏ, 01 máy bơm nước nên T lấy trộm những tài sản trên ra khỏi nhà và chui rào về lại căn nhà hoang và điều khiển xe biển số 59Y2-409.91 ra trước căn nhà không số T ném 01 ổ khoá cùng 01 cưa sắt xuống kênh. Sau đó, T điều khiển xe chở tài sản vừa trộm được đi đến các cửa hàng để bán nhưng không ai mua nên T điều khiển xe về nhà số 415, Tổ 14, ấp Phú Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi thì gặp chị Võ Thị Hồng H và T nói những tài sản trên của T nên chị H đồng ý mua với giá 1.300.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe về nhà ngủ.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/12/2023, Ngô Hồng T từ nhà leo trèo qua hàng rào nhà ông Lê Chí L cạnh nhà của T tại ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh hái trộm 49 trái bưởi da xanh cân nặng 48kg, đựng trong 04 bao cám bò và vác ra ngoài hàng rào phía sau vườn bưởi cất giấu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 254/KL-HĐĐGTS ngày 06/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, kết luận:

- 49 trái bưởi (98kg), có giá trị 2.940.000 đồng.

- 01 máy máy bơm nước (không nhãn hiệu) có giá trị 1.500.000 đồng.

- 02 máy cắt cỏ, có giá trị 1.400.000 đồng.

- 01 bình xịt thuốc trừ sâu, có giá trị 1.050.000 đồng

Tổng giá trị tài sản thiệt hại 6.890.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 255/KL-HĐĐGTS ngày 06/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, kết luận:

- 01 tivi nhãn hiệu TCL 32 inch, có giá trị 1.500.000 đồng.

- 01 máy bơm nước không nhãn hiệu, có giá trị 700.000 đồng.

- 01 bộ máy vi tính để bàn gồm: 01 CPU SP SEPER PRO màu đen, 01 màn hình vi tính hiệu PHILIPS, 01 bàn phím hiệu LOGI TECH, có giá trị 3.000.000 đồng.

- 01 loa nghe nhạc hiệu Sound Max A – 140, có giá trị 200.000 đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản thiệt hại 5.400.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy bơm nước không nhãn hiệu; 01 tivi nhãn hiệu TCL 32 inch; 01 màn hình máy vi tính hiệu PHILIPS; 01 loa nghe nhạc hiệu SOUND MAX A-140; 01 đầu CPU SP SEPER PRO màu đen; 01 bàn phím hiệu LOGI TECH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho bà Trần Thị D.

- 02 máy cắt cỏ; 01 bình xịt thuốc trừ sâu; 01 máy bơm nước không nhãn hiệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho ông Phạm Thuận P.

- 01 xe mô tô biển số 59Y2-409.91. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho bà ông Lê Văn Mi.

- 49 trái bưởi (98kg) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho ông Lê Chi Lăng.

Về dân sự: Bị hại bà Trần Thị D, ông Phạm Thuận P và ông Lê Chí L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Ngô Hồng T và Lê Văn T1 bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Võ Thị Hồng H, ông Lê Văn Th và ông Nguyễn Vũ N không yêu cầu Ngô Hồng T, Lê Văn T1 khắc phục số tiền đã sử dụng mua tài sản do T và T1 phạm tội mà có.

Tại Bản cáo trạng số 71/CT-VKS-CC ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Ngô Hồng T và Lê Văn T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ cụ thể: Trước đó khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/11/2023 các bị cáo đã trộm 01 máy bơm nước của bà Trần Thị D. Vào khoảng 03 giờ 45 phút ngày 27/11/2023 tại nhà số 01, Đường số 804, Tổ 5, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Ngô Hồng T cùng với Lê Văn T1 tiếp tục trộm cắp tài sản trị giá 5.400.000 đồng của bà Trần Thị D. Ngoài ra, Ngô Hồng T còn một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp, tổng giá trị tài sản thiệt hại 6.890.000 đồng của

ông Phạm Thuận P vào ngày 16/11/2023 và của ông Lê Chi Lăng vào ngày 01/12/2023 cùng tại ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ngô Hồng T và Lê Văn T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Hồng T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Văn T1 mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.

- Vật chứng vụ án:

- Phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Võ Thị Hồng H, ông Lê Văn Th và ông Nguyễn Vũ N không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là đúng. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn, hối cải mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử xét vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/11/2023 và khoảng 03 giờ 45 phút ngày 27/11/2023 tại nhà số 01, Đường số 804, Tổ 5, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ

Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Ngô Hồng T cùng với bị cáo Lê Văn T1 đã trộm cắp tài sản trị giá 5.400.000 đồng của bà Trần Thị D. Ngoài ra, bị cáo Ngô Hồng T còn một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp, tổng giá trị tài sản thiệt hại 6.890.000 đồng của ông Phạm Thuận P vào ngày 16/11/2023 và của ông Lê Chí L vào ngày 01/12/2023 cùng tại ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ngô Hồng T và Lê Văn T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, phạm pháp, thế nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, chỉ với mục đích là cần có tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo trong đấu tranh phòng chống tội phạm, phòng ngừa cho toàn xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Bị cáo Ngô Hồng T là người chủ động thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Lê Văn T1 đồng phạm nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T1 là phù hợp.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Đối với bị cáo Ngô Hồng T:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Lê Văn T1:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hồng T (tên gọi khác: Hiếu) và bị cáo Lê Văn T1 (tên gọi khác: Chứng) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hồng T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2023.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T1 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2023.

3. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Ngô Hồng T và Lê Văn T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thị Thanh Thà